TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2025/HNGĐ- ST
Ngày 15 tháng 4 năm 2025
"*V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Năm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Như Hải và ông Phạm Mạnh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Huyền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc *"Tranh chấp Hôn nhân và gia đình",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thúy D,** sinh năm 1981;

Địa chỉ: Khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Anh **Hoàng Xuân P**, sinh năm 1977.

Nơi ĐKTT: Khu D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang chấp hành án tại Đội 19, phân trại số C, Trại giam Y - Cục C - Bộ C1.

(Chị D và anh P có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Xuân P đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2019, ngày 04/7/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chị và anh P chung sống với nhau thời gian đầu hạnh phúc, nhưng sau đó một thời gian, anh P nghiện ma túy, thường xuyên chơi bời, cờ bạc và sử dụng ma túy khiến vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã. Hiện nay anh P đang chấp hành án tại Đội 19, phân trại số C, trại giam Y - Cục C - Bộ C1. Nay mục đích

hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Xuân P.

- Về con chung: Chị và anh Hoàng Xuân P có 01 con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/3/2020. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M, chị không đề nghị anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Hoàng Xuân P cung cấp lời khai như sau:

- Về tình cảm: Anh và chị Nguyễn Thị Thúy D có đăng ký kết hôn với nhau năm 2019 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh phải đi chấp hành án tại trại giam, thời gian chấp hành án là 08 năm. Nay chị Nguyễn Thị Thúy D có đơn xin ly hôn, anh đồng ý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/3/2020, hiện nay cháu M đang sống cùng chị Nguyễn Thị Thúy D tại khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Do anh đang chấp hành án nên về con chung anh đồng ý cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55; các điều: 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P.

- Về con chung: Giao con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/3/2020 cho chị Nguyễn Thị Thúy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị D tự nguyện không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy D nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và quan điểm ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Thúy D có đơn xin ly hôn anh Hoàng Xuân P. Bị đơn là anh P trước khi đi chấp hành án có nơi cư trú tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy D có đơn từ chối hòa giải, nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Bị đơn là anh Hoàng Xuân P có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt anh P và thông báo kết quả phiên họp cho anh P là phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208 và khoản 3 Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy D và bị đơn là anh Hoàng Xuân P đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đăng ký kết hôn ngày 04/7/2019, do vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh P được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy chị D và anh P đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay, hai bên đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, đề nghị giải quyết ly hôn. Như vậy có thể xác định mâu thuẫn giữa chị D và anh P đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được; Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị D là chính đáng. Anh P cũng đồng ý ly hôn với chị D, do đó Hội đồng xét xử cần công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P theo quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P đều xác nhận có 01 con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/3/2020. Hiện tại, con chung đang ở cùng với chị D tại khu I, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Khi ly hôn, chị D đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Xét thấy, con chung đang sinh sống ổn định cùng chị D, quan điểm của bị đơn là anh P đồng ý để chị D trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Đồng thời, anh P hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Y nên không có điều kiện nuôi dưỡng con chung. Do đó, để đảm bảo sự ổn định về môi trường sinh hoạt, học tập, về tâm sinh lý của con chung, đảm bảo về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D, giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/3/2020.

Vấn đề cấp dưỡng: Chị D tự nguyện không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con, nên không cần buộc anh P phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị D.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[6]. Nhận định trên cũng phù hợp với quan điểm đề nghị mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba phát biểu tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55; các điều: 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

2. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P.

3. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thúy D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/3/2020. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị D tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

4. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Hoàng Xuân P không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy D tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị D đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002014 ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thúy D 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Ba
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Thanh Ba;
- UBND tt. Thanh Ba, huyện Thanh Ba;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vi Thị Năm